

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HSPT
Ngày 22-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mã Văn Quân.

Các Thẩm phán: Bà Phùng Thị Ương.

Bà Nông Biên Hòa.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Duy Phong, cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông
Nông Văn Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét
xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2017/HSPT ngày 25 tháng 7 năm 2017
đối với bị cáo Vũ Kiều H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ
thẩm số: 19/2017/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện
A, tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo có kháng cáo:

Vũ Kiều H (tên gọi khác: H1);

Sinh ngày 10-7-1981 tại Bệnh viện tỉnh Cao Bằng.

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Tạm trú tại: phố G, thị trấn N, huyện A, tỉnh Cao Bằng;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12 phổ thông;

Con ông: Vũ Xuân M và bà Bùi Thị H;

Có vợ là Lãnh Thị Nguyệt A, sinh năm 1980 và 01 con sinh năm 2013;

Tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 23-5-2016, Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Cao Bằng kết án 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 29-12-2016 đến ngày 07-01-2017; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08-01-2017; bị bắt, tạm giam từ ngày 14-9-2017 đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư B và Luật sư C thuộc Công ty Luật TNHH D - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Cao Bằng và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Cao Bằng thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 15 phút ngày 29 tháng 12 năm 2016, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Thái T, sinh năm 1986, cư trú tại: phố G, thị trấn N, huyện A, tỉnh Cao Bằng; Vũ Kiều H, sinh năm 1981, HKTT: phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Thân Trọng Đ, sinh năm 1958, cư trú tại: Xóm K, xã B, huyện A, tỉnh Cao Bằng; Lê Kiều D, sinh năm 1976, cư trú tại: phố G, thị trấn N, huyện A, tỉnh Cao Bằng có hành vi đánh bạc ăn tiền với hình thức đánh phỏm bằng tú lơ khơ 52 quân bài tại quán bán nước của bà Phan Thị T tại đình chợ thị trấn N, huyện A, tỉnh Cao Bằng. Khi bắt đầu đánh bạc cả bốn người cùng thống nhất với nhau không mang tiền mặt ra ngay mà ghi chép theo dõi kết quả của từng ván bài ra tờ giấy trong cuốn sổ màu hồng để ngụy trang nhằm che mắt lực lượng Công an, trên sổ ghi “Hội áp chao vịt” nhưng thực chất là sát phạt nhau bằng tiền mặt. Kết quả từng ván bài của Vũ Kiều H, Nguyễn Thái T, Lê Kiều D, Thân Trọng Đ được ghi chép thành một cột dọc, ký hiệu một gạch “ – ” là nhất được hưởng tất cả số tiền mà người chơi về thứ hai, thứ ba, thứ tư phải trả; ghi số 2 là về nhì mất 20.000,0đ (hai mươi nghìn đồng); ghi số 4 là về ba mất 40.000,0đ (bốn mươi nghìn đồng); ghi số 6 là về cuối mất 60.000,0đ (sáu mươi nghìn đồng); ghi số 8 là chào làng (không có phỏm) mất 80.000,0đ (tám mươi nghìn đồng). Khi trong chiếu bạc có người đánh phỏm ù ghi một gạch “ – ”, ba người còn lại ghi số 10 tức là mỗi người phải trả cho người ù 100.000,0đ (một trăm nghìn đồng). Lúc chơi bài thì cả bốn người đều được ghi chép, người nhất thì chia bài, ba người còn lại thay nhau ghi chép kết quả. Đến 17 giờ cùng ngày, trong lúc Vũ Kiều H và những người cùng tham gia đánh bạc đang thanh toán tiền được thua theo số liệu cụ thể đã được ghi chép trong sổ thì bị Công an

huyện A, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang thu giữ 1.810.000,0đ (một triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2017/HSST ngày 21-6-2017 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Kiều H phạm tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Kiều H 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ của Bản án số: 12/2016/HSST ngày 23-5-2016 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Cao Bằng (hình phạt cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành hình phạt tù theo tỷ lệ cứ ba ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành một ngày tù, ba mươi tháng cải tạo không giam giữ bằng 10 tháng tù). Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29-12-2016 đến ngày 07-01-2017 và thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án số: 12/2016/HSST ngày 23/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Cao Bằng.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng và nghĩa vụ nộp án phí.

Ngày 05 tháng 7 năm 2017, bị cáo Vũ Kiều H kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại với lý do: Nội dung bản tự khai của bị cáo tại Công an huyện A, tỉnh Cao Bằng là do cán bộ Công an đọc cho bị cáo viết vào bản tự khai; trong thời gian tạm giữ cán bộ Công an cho bị cáo ký vào các biên bản hỏi cung khi chưa có nội dung; sau khi hết thời hạn tạm giữ và được về nhà, nhiều ngày sau Công an mới gọi lên để ký vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Vũ Kiều H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm và khai: Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là không đúng. Quá trình điều tra vụ án, Điều tra viên đã có sự vi phạm thủ tục tố tụng như việc lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang không cho bị cáo ký ngay mà sau khi bị tạm giữ được về nhà nhiều ngày sau Công an mới gọi bị cáo lên để ký biên bản, cho bị cáo ký vào các Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung khi chưa có nội dung, đọc cho bị cáo viết bản tự khai theo ý của cán bộ điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của Vũ Kiều H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Cao Bằng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ Kiều H trình bày luận cứ bào chữa cho rằng có căn cứ để xác định quá trình điều tra vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, các Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung không cho H ký vào phần kết thúc lời khai và phần sau mỗi câu hỏi và đáp, không gạch phần để trống, không cho H ghi xác nhận lời khai, có dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ vụ án.

Các lời khai, bản tường trình của Lê Kiều D ghi không thống nhất, có chỗ ghi Lê Thị D, có chỗ ghi Lê Kiều D nhưng không cho xác nhận vào chữ bị gạch. Không xem xét hành vi phạm tội trước đó của H để xử lý trong cùng một vụ án, gây bất lợi cho H và vi phạm pháp luật. Biên bản bắt người phạm tội quả tang không thu được bộ bài tú lơ khơ mà H cũng những người khác dùng để đánh bài là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Vũ Kiều H và hủy bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của người bào chữa và của bị cáo Vũ Kiều H.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, Vũ Kiều H phủ nhận nội dung các lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Người làm chứng Thân Trọng Đ khai Bản tường trình do ông tự viết theo hướng dẫn của Điều tra viên nhưng thừa nhận những lời khai tại phiên tòa sơ thẩm ngày 21-6-2017 là đúng. Người làm chứng Nguyễn Thái T xác nhận nội dung Bản tường trình, các Biên bản ghi lời khai và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm ngày 21-6-2017 là đúng.

Mặc dù Vũ Kiều H không thừa nhận hành vi phạm tội và cho rằng cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Tuy nhiên, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện tại phiên tòa sơ thẩm Vũ Kiều H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Việc bị cáo khai tại phiên tòa xét xử công khai vụ án là khách quan, trước sự chứng kiến của những người tiến hành tố tụng là Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Thư ký phiên tòa và Luật sư bào chữa cho bị cáo cùng nhiều người tham gia tố tụng cũng như tham dự phiên tòa. Nội dung lời khai của Vũ Kiều H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong Biên bản bắt người phạm tội quả tang, trong Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai và Biên bản hỏi cung; phù hợp với lời khai của những người làm chứng Thân Trọng Đ, Nguyễn Thái T, Lê Kiều D tại phiên tòa sơ thẩm. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận sự thay đổi lời khai của Vũ Kiều H.

Đối với người làm chứng Thân Trọng Đ: Ông Đ phủ nhận lời khai tại cơ quan điều tra nhưng thừa nhận nội dung lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, trong khi đó nội dung lời khai tại phiên tòa sơ thẩm lại hoàn toàn khớp với lời khai của ông Đ trong Biên bản bắt người phạm tội quả tang, nội dung Bản tường trình do ông Đ tự viết và các Biên bản ghi lời khai trong quá trình điều tra vụ án và lời khai của những người làm chứng khác. Do vậy, sự thay đổi lời khai của Thân Trọng Đ không phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và không có căn cứ chấp nhận.

Thân Trọng Đ; Nguyễn Thái T; Lê Kiều D là những người tham gia đánh bạc cùng với Vũ Kiều H là những hành vi của những người này không cấu thành tội phạm do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000,0đ (năm triệu đồng), họ chưa bị kết án về tội này và tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự chưa được xóa án tích nên Công an huyện A, tỉnh Cao Bằng đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thân Trọng Đ, Nguyễn Thái T, Lê Kiều D bằng hình thức phạt tiền mỗi người 2.000.000,0đ (hai triệu đồng) và họ không khiếu nại đối với các quyết định xử phạt này. Điều đó chứng tỏ lời khai của bị cáo Vũ Kiều H, của những người làm chứng và quá trình điều tra vụ án là khách quan, đúng pháp luật. Trước khi thực hiện hành vi đánh bạc ngày 29-12-2016, Vũ Kiều H đã bị Tòa án nhân dân huyện A kết án 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc và đang chấp hành hình phạt của bản án này lại tiếp tục phạm tội mới. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Cao Bằng kết án bị cáo về tội đánh bạc là đúng người, đúng tội, không oan. Kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại không có căn cứ chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Kiều H không thành khẩn khai báo nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Quyết định của bản án sơ thẩm tuyên thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Vũ Kiều H được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 29-12-2016 đến ngày 07-01-2017 và thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án số: 12/2016/HSST ngày 23/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Cao Bằng nhưng chưa xác định rõ thời gian đã chấp hành hình phạt, phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước. Trên cơ sở đó tổng hợp hình phạt của tội mới với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án mà bị cáo đang chấp hành theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cụ thể là: Ngày 23-5-2016, Vũ Kiều H bị kết án 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc, đến ngày 21-6-2017 Vũ Kiều H lại bị Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Cao Bằng đưa ra xét xử và kết án

03 (ba) tháng tù về tội đánh bạc. Thời gian đã chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bản án trước từ 23-5-2016 đến 21-6-2017 là 12 tháng 28 ngày, phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước là 17 tháng 02 ngày cải tạo không giam giữ, hình phạt cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành hình phạt tù theo tỷ lệ cứ ba ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành một ngày tù, phần hình phạt chưa chấp hành từ cải tạo không giam giữ chuyển đổi thành hình phạt tù là 05 tháng 21 ngày tù. Việc xác định rõ thời hạn chấp hành hình phạt tù này không làm thay đổi bản chất, nội dung của vụ án, không thuộc một trong các trường hợp được quy định từ điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không phải là sửa bản án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo Vũ Kiều H, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận và giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Cao Bằng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Do kháng cáo của bị cáo Vũ Kiều H không được chấp nhận nên H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Kiều H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2017/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Cao Bằng.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; khoản 2 Điều 46; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Vũ Kiều H 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án số: 12/2016/HSST ngày 23-5-2016 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Cao Bằng là 05 tháng 21 ngày tù (hình phạt cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành hình phạt tù theo tỷ lệ cứ ba ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành một ngày tù). Buộc bị cáo Vũ Kiều H phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) tháng 21 ngày tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù

tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam 14-9-2017 và được khấu trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 29-12-2016 đến ngày 07-01-2017.

2. Về án phí:

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH4 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Kiều H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000,0đ (hai trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh CB;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- TAND huyện A;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THA dân sự A;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu toà HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mã Văn Quân